|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:/2018/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung**một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.*

**NGHỊ ĐỊNH:**

 **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Điều 7 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở:**

 1. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 7 như sau:

 “g) Thẩm tra thiết kế xây dựng”

## 2. Bãi bỏ điểm c, điểm d khoản 1 Điều 7.

## Điều 2. Bãi bỏ các quy định sau:

1. Bãi bỏ điểm d, điểm đ khoản 2; điểm d khoản 3; điểm d, điểm đ, điểm i, khoản 5 Điều 23.

2. Bãi bỏ khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 38.

3. Bãi bỏ khoản 1 Điều 39.

4. Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 60.

5. Bãi bỏ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 61.

**Điều 3: Xử lý chuyển tiếp**

1. Hành vi vi phạm hành chính thuộc điểm c, điểm d và thẩm tra dự toán thuộc điểm g khoản 1 Điều 7; điểm d, điểm đ khoản 2; điểm d khoản 3 Điều 23; khoản 3 Điều 38; khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 60; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 61 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền mà chưa thực hiện thì tiếp tục thực hiện theo quy định.

2. Trường hợp các hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều này đã bị lập biên bản vi phạm hành chính hoặc được phát hiện sau ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì không thực hiện xử phạt vi phạm hành chính.

**Điều 4: Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm ...

## Điều 5: Tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Uỷ ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Kiểm toán Nhà nước;- Ngân hàng Chính sách Xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: Văn thư, CN (5b). | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG** **Nguyễn Xuân Phúc** |